

Số: 384/QĐ-CTHADS

Bắc Giang, ngày 7 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Mạnh Toàn, bà Nguyễn Thị Huệ
Địa chỉ: Phố Thống Nhất, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 142, Điều 148 Luật thi hành án dân sự;

Xét đơn của ông Nguyễn Mạnh Toàn, bà Nguyễn Thị Huệ, địa chỉ: Phố Thống Nhất, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 90/QĐ-CCTHADS ngày 20/02/2017 của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế.

Sau khi nghiên cứu đơn khiếu nại, nghiên cứu hồ sơ thi hành án, hồ sơ khiếu nại và báo cáo giải trình của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế, Cục THADS tỉnh Bắc Giang nhận thấy:

Trong vụ việc này, ông Thắng, bà Mùi phải thi hành các Quyết định thi hành án sau:

+ Quyết định thi hành án số 155/QĐ-CCTHA ngày 20/11/2012 của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế cho thi hành án khoản ông Thắng phải trả bà Thanh 237.000.000đ và lãi xuất chậm thi hành án.

+ Quyết định thi hành án số 156/QĐ-CCTHA ngày 20/11/2012 của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế cho thi hành án khoản ông Thắng, bà Mùi phải trả bà Vũ Thị Quý 92.920.000đ và lãi xuất chậm thi hành án.

+ Quyết định số 348/QĐ-CCTHA ngày 09/02/2015 của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế cho thi hành án khoản ông Thắng, bà Mùi phải thi hành án trả ông Toàn, bà Huệ 350.000.000đ và lãi xuất chậm thi hành án.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã thực hiện việc thi hành án theo quy định. Hết thời hạn tự nguyện thi hành án, ông Thắng, bà Mùi không thi hành, Chấp hành viên xác minh điều kiện thi hành án của ông Thắng, bà Mùi thì thấy: Ông Thắng, bà Mùi không có tài sản riêng, có tài sản chung vợ chồng gồm 02 quyền sử dụng đất cùng tài sản, cây cối, lâm lộc có trên đất tại thôn Đồi Hồng, xã Đông Sơn, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, cụ thể: Thửa thứ nhất có diện tích 1.500m², số thửa 205, tờ bản đồ số 28^a; thửa thứ hai có diện tích 742m², số thửa

149, tờ bản đồ số 28^a đã được UBND huyện Yên Thế cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Căn cứ kết quả xác minh, Chấp hành viên đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên và thực hiện việc kê biên, thẩm định giá, bán đấu giá theo quy định. Ngày 12/01/2017, Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Yên Thế ban hành Thông báo số 24/TB-THADS về việc thi hành án, giải tỏa một phần, giao tài sản kê biên cho các bên đương sự. Không đồng ý, ông, bà làm đơn khiếu nại. Ngày 20/02/2017, Chi cục THADS huyện Yên Thế ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 90/QĐ-CCTHA với nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông, bà. Không đồng ý, ông, bà tiếp tục khiếu nại gửi Cục THADS tỉnh Bắc Giang, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 142 Luật THADS, khiếu nại của ông, bà thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Bắc Giang.

Về các nội dung khiếu nại của ông, bà, Cục THADS tỉnh Bắc Giang nhận thấy:

1. Đối với nội dung ông, bà khiếu nại cho rằng ông, bà là người được thi hành án nên cũng có quyền ưu tiên nhận tài sản kê biên thi hành án để trừ vào số tiền được thi hành án.

Theo quy định của pháp luật về thi hành án thì không có quy định nào quy định người được thi hành án có quyền ưu tiên nhận tài sản kê biên thi hành án để trừ vào số tiền được thi hành án. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 104 Luật THADS năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 có quy định “ *Từ sau lần giảm giá thứ hai trở đi mà không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành thì người được thi hành án có quyền nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án*”. Như vậy, pháp luật về thi hành án chỉ quy định người được thi hành án có quyền được nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án. Do đó nội dung ông bà cho rằng ông bà có quyền ưu tiên nhận tài sản kê biên thi hành án để trừ vào số tiền được thi hành án là không có căn cứ pháp lý.

Trong vụ việc này, một trong những căn cứ để Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Yên Thế ban hành Quyết định cưỡng chế số 02/QĐ-CCTHA ngày 10/12/2012 là 02 Quyết định thi hành án số 155/QĐ-CCTHA và số 156/QĐ-CCTHA cùng ngày 20/11/2012 của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế. Tại các Quyết định thi hành án này thì bà Thanh và Quý là những người được thi hành án. Do đó, việc xử lý tài sản theo Quyết định cưỡng chế trên là để đảm bảo thi hành nghĩa vụ của ông Thắng, bà Mùi phải trả cho bà Thanh và bà Quý. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 104 Luật THADS năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014, việc Chấp hành viên để cho bà Thanh hoặc bà Quý nhận quyền nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với vụ việc của vợ chồng ông, bà thì đến ngày 09/02/2015, trên cơ sở yêu cầu thi hành án của ông, bà, Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế mới ban hành Quyết định số 348/QĐ-CCTHA cho thi hành án khoản ông Thắng, bà Mùi

phải thi hành án trả ông, bà số tiền 350.000.000đ và lãi xuất chậm thi hành án. Như vậy, tại thời điểm ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên, ông, bà không phải là người được thi hành án nên ông, bà không có quyền được nhận tài sản tài sản kê biên để trừ vào số tiền được thi hành án (theo đơn của ông bà là quyền ưu tiên nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án). Do đó, nội dung khiếu nại này của ông, bà là không có cơ sở để chấp nhận.

2. Đối với nội dung ông, bà không đồng ý với việc Chấp hành viên buộc bà Mùi phải trả cả tiền lãi suất chậm thi hành án cho bà Quý. Ông bà cho rằng việc làm của Chấp hành viên là trái với Công văn số 614/BTP-TCTHADS ngày 03/3/2015 của Bộ Tư pháp.

Về nội dung khiếu nại này, Cục THADS tỉnh Bắc Giang thấy rằng:

Quyết định cưỡng chế số 02/QĐ-CCTHA ngày 10/12/2012 được ban hành để đảm bảo thi hành cho 02 Quyết định thi hành án số 155/QĐ-CCTHA và Quyết định thi hành án số 156/QĐ-CCTHA cùng ngày 20/11/2012 của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế nên sau khi bà Thanh là người được thi hành án đồng ý nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án, Chấp hành viên đã ra Thông báo số 24/TB-THADS ngày 12/01/2017, trong đó có nội dung thông báo về việc phân chia số tiền có để thi hành án của ông Thắng, bà Mùi. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 47 Luật THADS thì số tiền thu được từ việc xử lý tài sản của ông Thắng, bà Mùi sẽ được thanh toán cho bà Thanh, bà Quý là những người được thi hành án tính đến thời điểm có quyết định cưỡng chế, số tiền còn lại sẽ được thanh toán cho ông, bà tính đến thời điểm thanh toán. Nên việc Chấp hành viên tính tỷ lệ trả cho bà Quý và Thanh mà không tính tỷ lệ trả cho vợ chồng ông, bà là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với khoản nghĩa vụ của vợ chồng ông Thắng, bà Mùi phải trả cho bà Quý là nghĩa vụ liên đới không phân chia được theo phần nên căn cứ Điều 288, Điều 291 Bộ luật dân sự 2015 thì Chấp hành viên buộc bà Mùi phải trả cả tiền lãi xuất chậm thi hành án cho bà Quý là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, nội dung khiếu nại này của ông, bà là không có cơ sở để chấp nhận.

Đối với việc ông bà viện dẫn Công văn số 614/BTP-TCTHADS ngày 03/3/2015 của Bộ Tư pháp để cho rằng Chấp hành viên làm trái quy định của pháp luật, Cục THADS tỉnh Bắc Giang thấy rằng: Công văn số 614/BTP-TCTHADS ngày 03/3/2015 của Bộ Tư pháp là hướng dẫn về việc thanh toán tiền thi hành án liên quan đến lãi chậm thi hành án, nghĩa là chỉ được tính lãi trên số nợ gốc mà không được tính lãi trên số tiền lãi. Do đó, trường hợp này không được áp dụng đối với vụ việc của ông, bà.

Từ những căn cứ và nhận định trên, Cục trưởng Cục THADS tỉnh Bắc Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không chấp nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Mạnh Toàn, bà Nguyễn Thị Huệ, địa chỉ: Phó Thống Nhất, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Gửi nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 90/QĐ-CCTHADS ngày 20/02/2017 của Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Yên Thế.

Điều 2. Chi cục trưởng, Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Yên Thế, người có đơn khiếu nại có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. ✓

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 2;
- Tổng cục THADS (vụ GQKNTC);
- TTDLTT&TT-TCTHADS;
- Lãnh đạo Cục;
- Viện KSND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKN.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Giáp Hoàng Cự